

Số: 03/2025/QĐST-DS

Mai Sơn, ngày 17 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357 Bộ luật dân sự; khoản 2, 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2025/TLST-DS ngày 18 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương Mại Cổ Phần V. Địa chỉ: Số A, phường D, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền: Chị Hoàng Hương G, sinh năm 2000, Số định danh cá nhân: 014300005xxx, địa chỉ: Số B, tổ Q, phường T, tỉnh Sơn La.

- Bị đơn: Chị Quàng Thị M, sinh năm 1979, Số định danh cá nhân: 014179000xxx, địa chỉ: Tiểu khu N, xã Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Quàng Thị M đã vay vốn của Ngân hàng V theo Hợp đồng tín dụng số LN2501164826667 ngày 15/01/2025, ngày giải ngân ngày 21/01/2025, số tiền vay là 90.100.000 đồng, thời hạn vay 60 tháng, mục đích vay tiêu dùng cá nhân.

Quá trình thực hiện hợp đồng, chị M đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ nên toàn bộ khoản vay trên đã bị chuyển sang nợ quá hạn với lãi suất quá hạn.

Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết, buộc chị Quàng Thị M phải thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng tín dụng số LN2501164826667 ngày 15/01/2025, ngày giải ngân ngày 21/01/2025 trả cho Ngân hàng V tổng số tiền

tạm tính đến hết ngày 09/12/2025 là 68.576.815 đồng; trong đó, nợ gốc là: 60.369.273 đồng; nợ lãi là: 7.762.221 đồng, tiền lãi chậm trả lãi: 445.322 đồng.

Các đương sự thống nhất thỏa thuận: Ngày 22/12/2025 bị đơn chị Quàng Thị M có trách nhiệm trả cho Ngân hàng V toàn bộ số nợ gốc và nợ lãi tạm tính đến hết ngày 09/12/2025 là 68.576.815 đồng; trong đó, nợ gốc là: 60.369.273 đồng; nợ lãi là: 7.762.221 đồng, tiền lãi chậm trả lãi: 445.322 đồng. Kể từ ngày 10/12/2025 trở đi, bị đơn còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo mức lãi suất các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số LN2501164826667 ngày 15/01/2025, ngày giải ngân ngày 21/01/2025 đã ký.

Khi đến hạn thanh toán, bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ đã thỏa thuận thì kể từ ngày tiếp theo của ngày 09/12/2025 cho đến khi tất toán hoàn toàn hợp đồng tín dụng, bị đơn còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng.

Kể từ ngày Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPBank) có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Quàng Thị M chậm trả tiền thì chị Mai phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nếu không có sự thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

+ Về án phí:

- Chị Quàng Thị M tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1.714.420 đồng (*Một triệu bảy trăm mười bốn nghìn bốn trăm hai mươi đồng*).

- Ngân hàng TMCP V được trả lại toàn bộ tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.503.577 đồng (*Hai triệu trăm linh ba nghìn năm trăm bảy mươi bảy đồng*), theo biên lai thu số: 0000751 này 18/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND khu vực 4;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cầm Ngọc Thương